

GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC CÁC LỖI THƯỜNG GẶP TRONG KỸ NĂNG NÓI TIẾNG ANH CỦA SINH VIÊN NGÀNH QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA

Lê Hồng Hạnh

Khoa Cơ bản, Trường Cao đẳng Sơn La

Email: prettydragon88@gmail.com.

Tóm tắt: Nghiên cứu này tập trung phân tích các lỗi phổ biến trong kỹ năng nói tiếng Anh của sinh viên (SV) ngành Quản trị khách sạn Trường Cao đẳng Sơn La, đồng thời tìm hiểu các nguyên nhân dẫn đến những hạn chế này. Phương pháp nghiên cứu bao gồm khảo sát 54 SV, phỏng vấn 5 giảng viên (GV), quan sát lớp học và phân tích 100 bài nói ghi âm theo chủ đề. Kết quả cho thấy SV gặp nhiều khó khăn ở từ vựng và phát âm, tiếp theo là ngữ pháp và lưu loát, diễn đạt. Nguyên nhân được xác định liên quan đến nền tảng kiến thức đầu vào hạn chế, phương pháp học tập chưa phù hợp, môi trường luyện tập thực hành hạn chế và tâm lý thiếu tự tin. Nghiên cứu cung cấp cái nhìn tổng quan về thực trạng kỹ năng nói tiếng Anh chuyên ngành và giải pháp khắc phục lỗi trong quá trình nói của SV, làm cơ sở cho việc cải thiện chất lượng đào tạo ngoại ngữ trong giáo dục nghề nghiệp.

Từ khóa: Kỹ năng nói, tiếng Anh chuyên ngành khách sạn, lỗi nói, phát âm, từ vựng, ngữ pháp, lưu loát và diễn đạt, Trường Cao đẳng Sơn La.

Nhận bài: 4/12/2025; Biên tập: 5/12/2025; Phản biện: 6/12/2025; Duyệt đăng: 11/12/2025.

1. Đặt vấn đề

Nghị quyết 29-NQ/TW và Đề án Ngoại ngữ Quốc gia đã khẳng định tiếng Anh là chìa khóa thiết yếu để thế hệ trẻ Việt Nam hội nhập quốc tế. Trong việc học ngoại ngữ, kỹ năng nói đóng vai trò then chốt, đặc biệt đối với ngành Quản trị khách sạn - lĩnh vực đòi hỏi sự giao tiếp trực tiếp và chuyên nghiệp với khách hàng quốc tế.

Tuy nhiên, thực tế tại Trường Cao đẳng Sơn La cho thấy SV ngành Quản trị khách sạn vẫn gặp nhiều trở ngại trong kỹ năng này. Các em thường xuyên mắc lỗi khi diễn đạt, gây khó hiểu cho người nghe, từ đó làm giảm hiệu quả giao tiếp và hạn chế cơ hội việc làm trong môi trường du lịch cạnh tranh.

Xuất phát từ thực tiễn đó, nghiên cứu "Giải pháp khắc phục các lỗi thường gặp trong kỹ năng nói tiếng Anh của SV ngành Quản trị khách sạn tại Trường Cao đẳng Sơn La" được thực hiện. Đề tài tập trung phân tích thực trạng và đề xuất các giải pháp cụ thể để giảm thiểu lỗi sai, giúp SV tự tin hơn trong giao tiếp, qua đó góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch cho địa phương.

2. Cơ sở lý thuyết và phương pháp nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý thuyết

Kỹ năng nói (speaking skill) được xem là một trong những kỹ năng phức tạp và mang tính tổng hợp nhất trong quá trình học ngoại ngữ. Về mặt cấu trúc, kỹ năng nói được hình thành từ nhiều thành phần tương tác với nhau, trong đó bốn nhóm yếu tố cơ bản nhất bao gồm phát âm (pronunciation), từ vựng (vocabulary), ngữ pháp (grammar) và lưu loát - diễn đạt (fluency & discourse competence). Cách phân chia bốn nhóm thành phần này cũng phù hợp với các khung đánh giá kỹ năng nói quốc tế như IELTS Speaking Band Descriptors (British Council,

2024), Khung tham chiếu chung châu Âu về ngôn ngữ (CEFR, 2020). Như vậy, việc chia kỹ năng nói thành bốn nhóm yếu tố - phát âm, từ vựng, ngữ pháp và lưu loát/diễn đạt - có cơ sở lý luận vững chắc và phù hợp với chuẩn quốc tế. Từ cơ sở này, nghiên cứu hiện tại sử dụng bốn nhóm yếu tố trên làm tiêu chí chính để phân loại lỗi và xây dựng bảng khảo sát, bảng mã hóa recordings, qua đó giúp việc phân tích và đề xuất giải pháp trở nên cụ thể, hệ thống và có tính ứng dụng trong giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành khách sạn.

Trên cơ sở những tiêu chí đã được xác lập, việc xem xét các lý thuyết về lỗi trong giảng dạy ngoại ngữ sẽ giúp củng cố nền tảng lý luận cho quá trình phân tích và mã hóa dữ liệu. Lỗi (error) được xem là hiện tượng không thể tránh khỏi và phản ánh tiến trình tiếp thu ngôn ngữ của người học. Richards (2015) cho rằng lỗi không chỉ thể hiện sự thiếu hụt kiến thức ngôn ngữ mà còn phản ánh cách thức người học đang hình thành và vận dụng hệ thống ngôn ngữ mới. Gass và Selinker (2020) khẳng định rằng việc phân tích lỗi là một phương pháp quan trọng nhằm nhận diện những khó khăn cốt lõi, từ đó đưa ra biện pháp khắc phục phù hợp. Do đặc thù của kỹ năng nói diễn ra trực tiếp và tức thời, người học ít có cơ hội chỉnh sửa, nên tỷ lệ mắc lỗi thường cao hơn so với các kỹ năng khác.

Nhiều nghiên cứu gần đây chỉ ra rằng sinh viên học tiếng Anh như ngoại ngữ thường mắc nhiều loại lỗi trong quá trình giao tiếp bằng lời nói và tình trạng này cũng phổ biến ở SV ngành Quản trị khách sạn. Đây là nhóm người học cần sử dụng tiếng Anh trong các tình huống nghề nghiệp như chào đón khách, giới thiệu dịch vụ hay giải quyết yêu cầu cơ bản của khách hàng. Do đó, việc phân tích lỗi trong kỹ năng nói tiếng Anh mang lại ý nghĩa

thiết thực cả về lý luận và thực tiễn. Phạm (2021) nhấn mạnh rằng phản hồi sửa lỗi (*oral corrective feedback*) nếu được áp dụng theo hướng tích cực và khích lệ sẽ giúp người học cải thiện khả năng nói mà không làm gia tăng áp lực tâm lý. Bên cạnh đó, sự phát triển của công nghệ ngôn ngữ cũng mang lại nhiều cơ hội mới cho việc rèn luyện kỹ năng nói. Nghiên cứu Speak & Improve Corpus (2025) chứng minh rằng công cụ nhận diện giọng nói và phân tích lỗi có thể hỗ trợ sinh viên tự phát hiện sai sót và điều chỉnh kịp thời. Đối với SV ngành Quản trị khách sạn, việc phân tích và khắc phục lỗi nói không chỉ góp phần nâng cao năng lực ngoại ngữ mà còn giúp hình thành phong cách giao tiếp chuyên nghiệp, cải thiện chất lượng phục vụ và tạo lợi thế cạnh tranh trong thị trường lao động du lịch - khách sạn hiện nay.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu được thực hiện tại Trường Cao đẳng Sơn La, tập trung vào SV trung cấp ngành Quản trị khách sạn và GV bộ môn Ngoại ngữ. Cụ thể: 54 SV thuộc các lớp TC QTKS K60A, TC QTKS K61A1 và K61A2 - nhóm đối tượng đã và đang trực tiếp tham gia học tập các học phần tiếng Anh và tiếng Anh chuyên ngành khách sạn và 05 GV tiếng Anh của nhà trường - nhóm đối tượng nhằm thu thập thêm góc nhìn chuyên môn về những lỗi thường gặp của SV và cách thức giảng dạy, sửa lỗi hiện nay.

Phương pháp thu thập dữ liệu:

- Khảo sát bảng hỏi: 54 SV trả lời về quá trình học tập, khó khăn trong giao tiếp bằng tiếng Anh và mức độ tự đánh giá kỹ năng nói tiếng Anh.

- Phỏng vấn sâu: 5 GV giảng dạy tiếng Anh đưa ra các ý kiến về lỗi thường gặp của SV, nguyên nhân và cách thức sửa lỗi hiện nay.

- Quan sát thực tế trong các giờ học tiếng Anh và tiếng Anh chuyên ngành: Ghi nhận biểu hiện lỗi và yếu tố tâm lý ảnh hưởng đến năng lực nói.

- 100 bài kiểm tra nói ngẫu nhiên theo chủ đề được ghi âm và phân tích để phân loại lỗi một cách khách quan và chi tiết.

- Phân tích tài liệu: dựa trên các nghiên cứu gần đây về lỗi trong kỹ năng nói tiếng Anh nhằm xây dựng khung lý thuyết cho việc phân loại và xử lý lỗi.

- Phân tích số liệu: dữ liệu thu thập được xử lý và phân tích bằng phần mềm thống kê để xác định tỷ lệ xuất hiện của các loại lỗi trong kỹ năng nói. Bên cạnh đó, thông tin từ phỏng vấn và quan sát được phân tích nội dung để lý giải nguyên nhân và bổ sung cho kết quả định lượng.

3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

3.1. Kết quả khảo sát

Nghiên cứu được thực hiện tại Trường Cao đẳng Sơn La với đối tượng khảo sát là 54 SV đã và đang học các học phần tiếng Anh và tiếng Anh chuyên ngành khách sạn 1. Kết quả khảo sát, quan

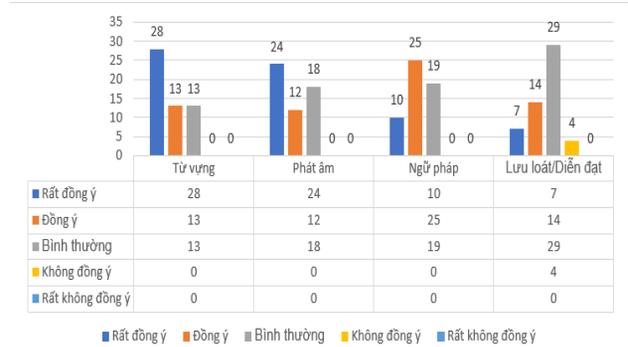
sát và phân tích các bài kiểm tra nói được ghi âm cho thấy SV còn gặp nhiều hạn chế trong việc rèn luyện kỹ năng nói tiếng Anh. Dữ liệu thu thập được phản ánh khá rõ nét cả về mức độ tự đánh giá năng lực, những khó khăn chủ yếu, tần suất mắc lỗi trong bài kiểm tra nói cũng như các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả giao tiếp. Trên cơ sở đó, phần dưới đây sẽ trình bày chi tiết từng khía cạnh kết quả nhằm làm rõ thực trạng kỹ năng nói của SV ngành Quản trị khách sạn tại Trường Cao đẳng Sơn La.

Bảng 1. Mức độ tự đánh giá kỹ năng nói tiếng Anh của SV

STT	Mức độ	Số lượng SV (n = 54)	Tỷ lệ (%)
1	Xuất sắc	1	1.9%
2	Khá	12	22.2%
3	Trung bình	22	40.7%
4	Yếu	19	35.2%

Kết quả bảng 1 cho thấy đa số SV tự đánh giá kỹ năng nói tiếng Anh của mình ở mức trung bình và yếu, chiếm tổng cộng 75.9%, phản ánh sự thiếu tự tin và hạn chế đáng kể về khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh. Nhóm khá chỉ chiếm 22.2 % và duy nhất 01 SV tự đánh giá ở mức xuất sắc (1.9%). Điều này cho thấy năng lực nói tiếng Anh của SV ngành Quản trị khách sạn tại Trường Cao đẳng Sơn La nhìn chung còn thấp, chưa đáp ứng được yêu cầu của môi trường nghề nghiệp.

Tiếp theo, những khó khăn cụ thể mà SV gặp phải trong quá trình rèn luyện nói tiếng Anh.

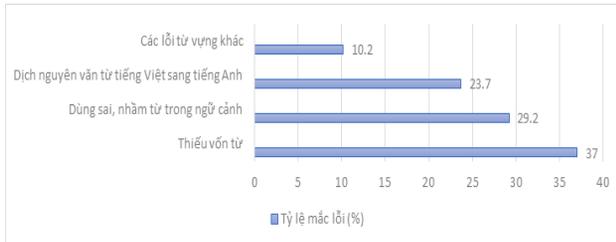


Biểu đồ 1: Khó khăn chính khi nói tiếng Anh

Kết quả khảo sát cho thấy từ vựng và phát âm là hai rào cản lớn nhất đối với SV ngành Quản trị khách sạn. Cụ thể, có 76% SV coi thiếu hụt từ vựng là khó khăn hàng đầu, tiếp đến là phát âm với tỷ lệ 66,6%. Ngữ pháp cũng gây trở ngại đáng kể (64,8%) nhưng mức độ quan ngại thấp hơn hai yếu tố trên. Trong khi đó, sự lưu loát và diễn đạt ít gây áp lực hơn, khi chỉ có 39% SV xem đây là vấn đề nghiêm trọng.

Đáng chú ý, tác giả phân tích 100 bài kiểm tra nói theo chủ đề được ghi âm (recordings) cho thấy,

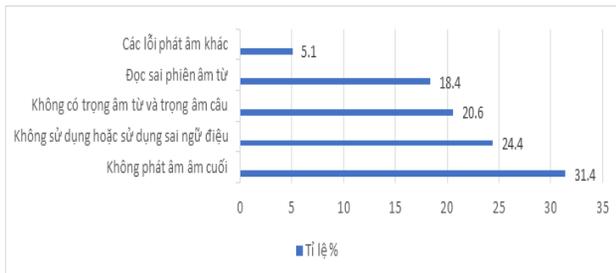
một SV có thể mắc rất nhiều lỗi khác nhau trong một bài nói và lỗi từ vựng là nhóm lỗi phổ biến nhất (29,2%), tiếp theo là nhóm lỗi phát âm (28,1%), nhóm lỗi ngữ pháp (25,9%) và nhóm lỗi về lưu loát và diễn đạt (16,8%).



Biểu đồ 2. Các lỗi từ vựng SV mắc trong recordings

Đối với các lỗi về từ vựng, thiếu vốn từ, đặc biệt là các từ vựng chuyên ngành khách sạn là nổi bật nhất (37%). Khoảng 29,2% lỗi về dùng sai hoặc nhầm từ, thường chọn những từ gần nghĩa nhưng không đúng ngữ cảnh. Những lỗi này không chỉ làm câu nói kém tự nhiên mà còn gây hiểu nhầm cho khách quốc tế. Đáng chú ý, lỗi về dịch nguyên văn từ tiếng Việt sang tiếng Anh chiếm 23,7%, chẳng hạn “I go to take the key for you” thay vì “I will get the key for you”. Đây là lỗi phản ánh sự phụ thuộc vào tiếng mẹ đẻ và thiếu khả năng tư duy trực tiếp bằng tiếng Anh. Ngoài ba lỗi chính, một số SV còn mắc các lỗi khác như dùng sai hình thái từ (danh từ thay cho động từ), lặp từ hoặc thêm thừa từ (chiếm 10,2% tổng số lỗi về từ vựng) khiến phát ngôn trở nên rườm rà và kém mạch lạc.

Lỗi phát âm là nhóm lỗi phổ biến thứ hai trong kỹ năng nói của SV ngành Quản trị khách sạn. Trong đó, bốn lỗi chính được xác định gồm: Không phát âm âm cuối; không sử dụng hoặc sử dụng sai ngữ điệu; không có trọng âm từ và trọng âm câu, đọc sai phiên âm từ.

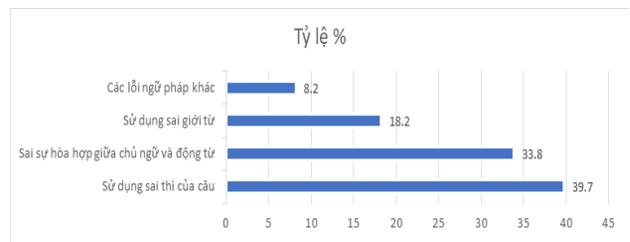


Biểu đồ 3. Các lỗi phát âm phổ biến trong recordings

Lỗi bỏ âm cuối chiếm tỷ lệ cao nhất (31,4%), làm giảm độ rõ của từ. Kế đến là hạn chế về ngữ điệu (24,4%) và trọng âm (20,6%), khiến giọng nói bị ngang, thiếu tự nhiên. Đáng ngại hơn, lỗi sai phiên âm (hơn 18%) tuy thấp hơn nhưng dễ gây hiểu lầm nghiêm trọng về nghĩa (ví dụ: beach thành bitch). Các lỗi phát âm khác chiếm 5,1% còn lại.

Theo khảo sát, có 64,8% SV coi ngữ pháp là một trở ngại đáng kể trong giao tiếp. Thực tế phân tích

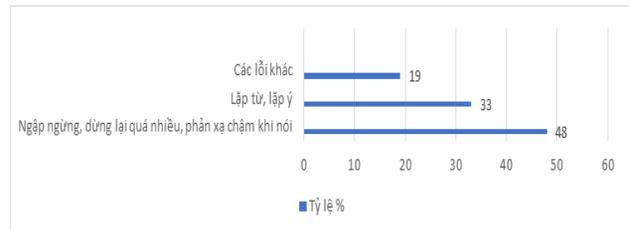
recordings cũng chỉ ra rằng ngữ pháp không phải là nhóm lỗi nghiêm trọng nhất, song vẫn chiếm 24,9% số lỗi SV mắc phải.



Biểu đồ 4. Các lỗi ngữ pháp phổ biến trong recordings

Cụ thể, SV sử dụng sai thì của câu là lỗi thường gặp nhất (39,7%), đặc biệt khi SV nhầm lẫn giữa thì quá khứ đơn và hiện tại hoàn thành, hoặc sử dụng hiện tại đơn trong các ngữ cảnh cần thì khác. Khoảng 33,8% lỗi về hòa hợp giữa chủ ngữ và động từ, điển hình là việc bỏ “s” trong ngôi thứ ba số ít, hoặc dùng động từ số nhiều cho chủ ngữ số ít. Những lỗi này không làm mất hoàn toàn ý nghĩa câu, nhưng tạo cảm giác thiếu chuẩn xác và không chuyên nghiệp. 18,2% lỗi về sử dụng sai giới từ, đặc biệt trong các cụm phổ biến như check in/check out, pay by card, stay at the hotel. Đây là lỗi tuy nhỏ nhưng dễ làm câu nói trở nên vụng về, thiếu tự nhiên. Ngoài ra, khoảng hơn 8% lỗi khác mà SV mắc như thiếu mạo từ (the guest → guest), hoặc sai số ít/số nhiều. Dù ít phổ biến, chúng vẫn ảnh hưởng đến độ chính xác ngữ pháp và chuẩn mực ngôn ngữ trong giao tiếp.

Bên cạnh lỗi từ vựng, phát âm và ngữ pháp, SV còn gặp khó khăn ở phương diện lưu loát và diễn đạt. Mặc dù không phải là rào cản lớn nhất, nhưng các lỗi trong nhóm này vẫn ảnh hưởng trực tiếp đến sự tự tin và tính tự nhiên khi giao tiếp bằng tiếng Anh.



Biểu đồ 5. Các lỗi về lưu loát và diễn đạt trong recordings

Biểu đồ 5 cho thấy, sự ngập ngừng và phản xạ chậm chiếm tỷ lệ cao nhất (48%), chủ yếu do thói quen “dịch thầm” từ tiếng Việt và tâm lý lo lắng làm gián đoạn mạch hội thoại. Kế đến là lỗi lặp từ, lặp ý (33%) phản ánh vốn từ vựng còn hạn chế. Số còn lại (19%) thuộc về lỗi thiếu mạch lạc hoặc chuyển ý vụng về, gây ảnh hưởng đến tính logic và độ rõ ràng của bài nói.

3.2. Đánh giá các yếu tố ảnh hưởng

Thực trạng lỗi trong kỹ năng nói tiếng Anh của SV ngành Quản trị khách sạn tại Trường Cao đẳng

Sơn La phản ánh sự tác động đồng thời của nhiều yếu tố. Kết quả khảo sát, phân tích recordings, quan sát trực tiếp và phỏng vấn sâu GV cho thấy có bốn nhóm yếu tố ảnh hưởng chủ yếu: nền tảng đầu vào, phương pháp học tập, môi trường rèn luyện và tâm lý - thái độ học tập.

* Yếu tố đầu vào và nền tảng kiến thức: Đa số SV của ngành này mới tốt nghiệp THCS, đến từ các vùng sâu xa, nơi điều kiện tiếp cận ngoại ngữ còn hạn chế. Chất lượng đầu vào vì thế chưa cao, nhiều em thiếu hụt vốn từ vựng cơ bản và chưa nắm chắc cấu trúc ngữ pháp phổ thông. Điều này dẫn đến tình trạng lúng túng khi học từ vựng chuyên ngành, dễ mắc lỗi nhầm hoặc dùng sai từ. Một GV nhận xét trong phỏng vấn: “Ngay cả những mẫu câu đơn giản, SV vẫn hay nhầm lẫn. Khi học đến thuật ngữ khách sạn, các em thường bị quá tải”.

* Yếu tố phương pháp học tập: SV có xu hướng học thụ động, tập trung ghi nhớ từ vựng và quy tắc ngữ pháp để phục vụ kiểm tra hơn là rèn luyện khả năng vận dụng trong giao tiếp. Quan sát trên lớp cho thấy nhiều em chỉ đọc lại hội thoại mẫu trong giáo trình, hiếm khi sáng tạo câu nói mới hoặc tham gia đối thoại mở rộng. Một GV chia sẻ: “Khi yêu cầu trả lời tự do, các em thường ngập ngừng hoặc dịch từng từ từ tiếng Việt, khiến phát ngôn rời rạc và thiếu tự nhiên”. Phương pháp học này khiến SV khó hình thành phản xạ ngôn ngữ, đồng thời duy trì những lỗi phát âm, ngữ pháp và diễn đạt đã tồn tại.

* Yếu tố môi trường rèn luyện: Do đặc thù của địa phương, số lượng khách sạn quy mô lớn và có khách quốc tế rất ít, nên SV gần như rất ít có cơ hội tiếp xúc trực tiếp với môi trường tiếng Anh thực tế và trực tiếp. Trong lớp, các hoạt động luyện nói tuy có tổ chức nhưng thời gian hạn chế và chưa đa dạng tình huống. Một GV nhận xét: “Các em chủ yếu thực hành qua hội thoại mẫu trong giáo trình, ít được trải nghiệm tình huống nghề nghiệp mô phỏng. Vì vậy khi gặp câu hỏi bất ngờ, các em phản xạ chậm”. Sự thiếu hụt về môi trường luyện tập thực tế khiến những lỗi phát âm, ngữ pháp và lưu loát khó được khắc phục triệt để.

* Yếu tố tâm lý và thái độ học tập: Phần lớn SV còn thiếu tự tin khi giao tiếp bằng tiếng Anh. Kết quả khảo sát và quan sát đều cho thấy tình trạng ngập ngừng, nói chậm hoặc lặp từ, bắt nguồn từ tâm lý lo sợ mắc lỗi và ngại phát biểu trước lớp. GV được phỏng vấn khẳng định: “Nhiều em biết câu trả lời nhưng không dám nói vì sợ sai hoặc sợ bạn cười”. Ngoài ra, một số SV coi tiếng Anh chỉ là môn học bắt buộc để vượt qua, chưa nhận thức đầy đủ tầm quan trọng của kỹ năng nói đối với nghề nghiệp của mình. Điều này làm giảm động lực tự học và hạn chế quá trình cải thiện kỹ năng.

4. Đề xuất giải pháp

4.1. Nâng cao ý thức và năng lực tự rèn luyện của SV

Trước hết, SV cần đóng vai trò chủ động trong quá trình khắc phục lỗi nói. Việc xây dựng “ngân hàng từ vựng” (word bank) theo các tình huống nghề nghiệp cụ thể như check-in, đặt phòng, xử lý phàn nàn hay giới thiệu dịch vụ giúp mở rộng vốn từ một cách có hệ thống, tránh học rời rạc, thiếu ngữ cảnh. Đối với phát âm, SV nên luyện tập thường xuyên bằng các ứng dụng hỗ trợ như Elsa Speak hoặc Speak & Improve, tập trung vào những lỗi phổ biến như phụ âm cuối và trọng âm từ. Việc tự ghi âm, so sánh với mẫu chuẩn và ghi chú lỗi giúp hình thành năng lực tự phát hiện và tự điều chỉnh.

Ở phương diện ngữ pháp, diễn đạt và lưu loát, SV nên bắt đầu bằng những cấu trúc câu ngắn, chính xác, sau đó mở rộng ý nhằm hạn chế lỗi sai thì, thiếu chủ - vị hoặc diễn đạt rườm rà. Kỹ thuật diễn đạt lại (paraphrasing) giúp giảm lặp từ và tăng tính linh hoạt trong giao tiếp. Ngoài ra, việc duy trì nhật ký nói tiếng Anh (speech journal), trong đó SV ghi âm 1 - 2 phút mỗi ngày về các chủ đề quen thuộc, được xem là biện pháp tự luyện hiệu quả, giúp cải thiện sự lưu loát và phản xạ ngôn ngữ.

4.2. Đổi mới phương pháp giảng dạy và chữa lỗi của GV

GV giữ vai trò trung tâm trong việc phát hiện, phân tích và hỗ trợ SV sửa lỗi. Việc chữa lỗi cần được thực hiện linh hoạt, kết hợp giữa sửa lỗi trực tiếp nhằm ngăn chặn thói quen sai và sửa lỗi gián tiếp để khuyến khích SV tự phát hiện, tự sửa và ghi nhớ lâu dài.

Đối với lỗi từ vựng, GV có thể sửa trực tiếp bằng cách cung cấp ngay từ đúng trong hội thoại. Song song, sửa lỗi gián tiếp được thực hiện thông qua yêu cầu SV tìm từ thay thế hoặc diễn đạt lại câu trong ngữ cảnh. Việc tổ chức trò chơi từ vựng chuyên ngành và giao nhiệm vụ xây dựng hội thoại theo chủ đề nghề nghiệp giúp SV thực hành từ mới một cách tự nhiên.

Với lỗi phát âm, các kỹ thuật như recast (nhắc lại mẫu đúng) và drilling (lặp lại có kiểm soát) nên được sử dụng cho những lỗi phổ biến như âm cuối và trọng âm. Kỹ thuật minimal pairs giúp SV phân biệt các cặp âm dễ nhầm. Bên cạnh đó, sửa lỗi gián tiếp có thể thực hiện thông qua hoạt động tự ghi âm, đối chiếu với bản chuẩn, sau đó GV đưa ra nhận xét bổ sung.

Đối với lỗi ngữ pháp, GV có thể sửa trực tiếp bằng cách chỉ rõ cấu trúc sai và cung cấp mẫu đúng, hoặc sửa gián tiếp thông qua bảng lỗi chung (error board), gợi ý (prompt) và sơ đồ trực quan để SV tự chỉnh sửa. Đối với lỗi diễn đạt và lưu loát, GV nên khuyến khích SV diễn đạt lại ý tưởng thông qua câu hỏi gợi mở, kết hợp các hoạt động mô phỏng tình

hướng nghề nghiệp (role-play). Các buổi thực hành này nên được ghi âm, sau đó phân tích recordings để SV tự phát hiện lỗi trước khi GV can thiệp.

Như vậy, chữa lỗi không chỉ là sửa sai tức thời mà là một quy trình giảng dạy có hệ thống, cá nhân hóa theo từng nhóm lỗi và gắn với bối cảnh nghề nghiệp thực tế. GV cũng nên xây dựng kho dữ liệu recordings gồm các tình huống giao tiếp khách sạn thực tế để SV luyện nghe, luyện nói và đối chiếu với sản phẩm nói của bản thân.

4.3. Tăng cường gắn kết giữa nhà trường và doanh nghiệp khách sạn

Một hạn chế lớn trong đào tạo hiện nay là SV ít có cơ hội thực hành giao tiếp trong môi trường thực tế. Vì vậy, cần tăng cường hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp khách sạn thông qua các hoạt động tham quan, thực tập ngắn hạn vào mùa du lịch cao điểm, khi có nhiều du khách quốc tế. Điều này giúp SV trực tiếp quan sát, tham gia giao tiếp, vận dụng từ vựng, ngữ pháp và rèn luyện ngữ điệu, phản xạ tự nhiên.

Bên cạnh đó, việc tổ chức các câu lạc bộ tiếng Anh chuyên ngành phối hợp giữa nhà trường và doanh nghiệp, nơi SV được luyện nói định kỳ cùng nhân viên khách sạn dưới sự hỗ trợ của GV, sẽ tạo môi trường học tập thân thiện nhưng mang tính nghề nghiệp cao. Đây là giải pháp thiết thực nhằm thu hẹp khoảng cách giữa đào tạo trong nhà trường và yêu cầu thực tiễn của ngành khách sạn.

5. Kết luận

Nghiên cứu đã chỉ rõ các rào cản chính trong kỹ năng nói của SV ngành Quản trị khách sạn (từ vựng, phát âm, ngữ pháp, lưu loát), chủ yếu xuất phát từ nền tảng kiến thức yếu, phương pháp học thụ động và tâm lý e ngại. Những hạn chế này ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng giao tiếp và cơ hội việc làm trong môi trường du lịch quốc tế.

Trước thực trạng đó, các giải pháp đồng bộ

được đề xuất bao gồm: nâng cao ý thức tự học, đổi mới phương pháp giảng dạy và tăng cường liên kết thực tiễn với doanh nghiệp. Việc triển khai các giải pháp này không chỉ giúp cải thiện năng lực giao tiếp chuyên nghiệp cho người học mà còn là tiền đề quan trọng để hoàn thiện mô hình đào tạo tiếng Anh nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu khắt khe của bối cảnh toàn cầu hóa ■

Tài liệu tham khảo

- [1]. British Council (2024). *IELTS Speaking Band Descriptors*. London: British Council.
- [2]. Council of Europe (2020). *Common European Framework of Reference for Languages: Learning, teaching, assessment (CEFR)*. Strasbourg: Council of Europe.
- [3]. Ban Chấp hành Trung ương (2013). *Nghị quyết 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*.
- [4]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020). *Đề án Ngoại ngữ Quốc gia 2020 - 2030 (2020)*. Hà Nội: Nxb. Giáo dục Việt Nam.
- [5]. Gass, S., & Selinker, L. (2020). *Second language acquisition: An introductory course* (5th ed.). New York: Routledge.
- [6]. Pham, T. T. (2021). *Oral corrective feedback in second language learning*. Vietnam National University Press.
- [7]. Richards, J. C. (2015). *Error analysis in language learning*. New York: Routledge.
- [8]. Suhil, A. (2024). *Common speaking errors in English learners: Causes and strategies*. Singapore: Academic Press.
- [9]. Speak & Improve Corpus. (2025). *Speech recognition and error analysis tool for language learners*. Retrieved from <https://www.speakandimprove.com>
- [10]. Formosa Publisher. (2025). *Research on English speaking errors in vocational education*. Formosa: Formosa Publisher.

Solutions to overcome common errors in English speaking skills of Hotel Management students at Son La College

Le Hong Hanh

Faculty of Basic Sciences, Son La College

Email: prettydragon88@gmail.com

Abstract: This study analyzes common errors in English speaking skills among Hotel Management students at Son La College, and exploring the causes of these limitations. The research method included surveying 54 students, interviewing 5 instructors, observing classrooms, and analyzing 100 recorded speeches on various topics. The results showed that students had more difficulties with vocabulary and pronunciation, followed by grammar and fluency/expression. The identified causes include limited initial knowledge base, unsuitable learning methods, limited practice environment, and a lack of self-confidence. This study provides an overview of the current state of specialized English speaking skills and solutions to overcome errors in students' speaking, serving as a basis for improving the quality of foreign language training in vocational education.

Keywords: Speaking skills, English for hotel industry, speaking errors, pronunciation, vocabulary, grammar, fluency and expression, Son La College.